

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **NĂM HỌC 2021-2022**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Giáo dục 2019

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông tổng thể;

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9 /2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 4/8/2021 của Bộ GD&ĐT về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;

Công văn số 333/GDĐT ngày 2/7/2021 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học; Công văn số 517/GDĐT ngày 4/9/2020 của Phòng GD&ĐT về điều chỉnh nội dung dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường;

Trường TH&THCS Ba Ngạc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình kinh tế, xã hội địa phương

Ba Ngạc là xã khu vực III (xã đặc biệt khó khăn) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Xã Ba Ngạc gồm 4 thôn với 825 hộ, 3.195 nhân khẩu, trong đó dân tộc thiểu số (hre) chiếm 97,5 %; Số hộ nghèo chiếm 19,9%

Đời sống nhân dân chủ yếu làm ruộng, chăn nuôi và trồng cây lâm nghiệp (quy mô nhỏ), một số ít hộ gia đình làm dịch vụ, buôn bán.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1 Đặc điểm học sinh

Tổng số lớp: 19 lớp Trong đó: 11 lớp TH, 08 lớp THCS

Tổng số học sinh : 507 HS, Trong đó THCS: 214HS, Tiểu học: 293HS

Khối (lớp)	1	2	3	4	5	Tiểu học	6	7	8	9	THCS	Tổng cộng
Số lớp	3	2	2	2	2	11	2	2	2	2	8	19
Số HS	58	61	48	61	65	293	55	60	51	48	214	507
DT Hre	57	58	45	59	59	278	54	57	50	47	208	486
Nữ	29	33	26	28	26	142	27	29	28	25	109	251
KT				4	3	7					0	7

Học sinh học 2 buổi/ngày : 293HS với 11 lớp (Bậc Tiểu học)

Tỉ lệ học sinh/ lớp: THCS 27HS/lớp; TH 26HS/lớp

Đánh giá chung: Học sinh dân tộc thiểu số chiếm 96,63%, nữ 49,70%, học sinh diện bán trú chiếm: 35,7%, học sinh diện hộ nghèo chiếm: 10%.

2.2 Đặc điểm tình hình đội ngũ Giáo viên nhân viên và CBQL

Tổng số : 31 người Trong đó: CBQL: 03, GV 25, Nhân viên 03

- Trình độ chuyên môn: Đại học 15 ; Cao đẳng 13 , Trung cấp 03

- Nữ: 17

- Đảng viên: 11

- Tỉ lệ giáo viên / lớp: THCS 1,37 ; Tiểu học: 1,27

(Phụ lục kèm theo phụ lục II. 2.2)

Đánh giá chung: Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên có trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu hoạt động dạy và học trong nhà trường. Tuy nhiên số lượng đội ngũ nhà giáo chưa đủ so với chỉ tiêu biên chế được giao.

2.3 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường gồm 02 điểm trường (Điểm trung tâm với 18 lớp, điểm lẻ 01 lớp)

Tổng số phòng học: 19 phòng

Tổng số phòng học bộ môn: 04 phòng (Tin học , Ngoại ngữ, Toán lý, Hóa sinh).

Phòng đa năng: 01

Phòng quản lý: 07 phòng

* Thiết bị dạy học:

- Thiết bị lớp 1: đảm bảo theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT

- Thiết bị lớp 2,3,4,5: chưa đảm bảo theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT (Thiếu và hư hỏng nhiều)

- Thiết bị lớp 6,7,8,9: chưa đảm bảo theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT (Thiếu và hư hỏng nhiều)
- Ti vi phục vụ học tập có kết nối máy tính: 1 bộ/ phòng học (19 bộ)
- Đèn chiếu : 03 bộ

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC

1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và chất lượng giáo dục học sinh. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; Đẩy mạnh, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 (Khối 1, 2, 6).

Tham mưu các cấp nhằm đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm. Tham gia bồi dưỡng, tập huấn chương trình lớp 1, lớp 2, lớp 6 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Cán bộ giáo viên

- 100% CB,GV, NV tham gia học tập, quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kế hoạch của ngành và của nhà trường đề ra trong năm học.

- 100% CB,GV,NV đăng ký thực hiện các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cam kết thực hiện không vi phạm dạy thêm, học thêm dưới mọi hình thức.

- 100% giáo viên lên lớp soạn bài, cập nhật nội dung hồ sơ, sổ sách và báo cáo kịp thời, chính xác, đúng qui định.

- 100% CBVC thực hiện đảm bảo các quy chế, quy định chuyên môn thực hiện nghiêm túc, đúng giờ giấc qui định hàng ngày; tham gia đầy đủ các hoạt động do nhà trường, ngành giáo dục và địa phương tổ chức. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

- 100% CB, GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm trật tự ATGT và các tệ nạn xã hội, không uống rượu, bia trước khi lên lớp, hội họp; không hút thuốc lá trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo cho các cấp. Nhập thông tin đánh giá kết quả chất lượng giáo dục ở phần mềm quản lý Smas, báo cáo CSDL kịp thời

2.2 Học sinh (Có phụ lục kèm theo Phụ lục III.2.2)

2.3 Các hoạt động giáo dục khác

2.3.1. Phổ cập giáo dục: Thực hiện rà soát, tuyên truyền vận động đưa trẻ trong độ tuổi ra lớp.

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1. Trẻ trong độ tuổi học Tiểu học đạt: 100%
- Huy động 100% HS hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6.
- Giữ chuẩn PCGDTH mức độ 3.
- Giữ chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.
- Giữ chuẩn xóa mù chữ mức độ 1.

2.3.2. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, HS giỏi, phù đạo học sinh yếu kém, dạy tự chọn

Tổ chức rà soát đối tượng học sinh ngay từ đầu năm học (*Lập danh sách*). Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh (*Được thể hiện trong từng tiết dạy*).

- Phân công giáo viên có năng lực bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, HS giỏi. Thành lập các câu lạc bộ năng khiếu.

+ Học sinh giỏi: khối 9,8

+ Học sinh viết chữ đúng, rèn chữ đẹp.

+ Học sinh có năng khiếu về TDTT, Âm nhạc, Mỹ thuật

- Thời gian thực hiện: Thực hiện xuyên suốt năm học.

- Tổ chức dạy học các môn tự chọn: môn Tiếng anh lớp 3,4, 5; Môn tin học lớp 7,8,9 (nếu đảm bảo đủ nội ngữ giáo viên).

* Chỉ tiêu: Có Học sinh tham gia HSG cấp huyện, HS đạt giải trong hội thi viết chữ đúng, rèn chữ đẹp từ 90% số HS tham gia.

Tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ ít nhất 1 lần/ năm. Có HS tham gia các hội thi năng khiếu (Nếu có)

Hạn chế học sinh viết chậm, chậm tính toán xuống 4%. Không có HS chưa biết đọc, chưa biết viết và chưa biết tính toán. (HS tiểu học)

2.3.3. Tham gia các hội thi, sinh hoạt chuyên môn (Các cấp)

- Phát động phong trào thi đua **“Dạy tốt- Học tốt”** trong giáo viên và học sinh vào các đợt chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 3/2. (*Tiết dạy tốt, tiết học tốt, vòng hoa điểm 10, đôi bạn cùng tiến,*)

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBQL&GV, những kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, tỉnh báo cáo trước tập thể để chia sẻ kinh nghiệm. Sinh hoạt chuyên đề : Dạy học dựa trên nghiên cứu bài học và sinh hoạt chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm giải pháp hoạt động dạy học (*Phương pháp, thủ thuật dạy học, giải pháp quản lý giáo dục HS,*)

- Tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn cụm.

- Tham gia các hội thi: GVCN giỏi, GV dạy giỏi, ...

* Chi tiêu: Có ít nhất 01 sáng kiến kinh nghiệm đề nghị UBND huyện công nhận.

Có giáo viên tham gia hội thi GVDG, GVCN giỏi cấp huyện.

Có ít nhất 01 tiết dạy/GV dạy học dựa trên nghiên cứu bài học; 01 chuyên đề/tổ chuyên môn;

2.3.4. Hoạt động giáo dục trải nghiệm- Hướng nghiệp

Thực hiện hoạt động trải nghiệm theo khung chương trình của Bộ GD&ĐT (Khối 1,2, 6); Các khối 7,8,9 thực hiện hoạt động NGLL- hướng nghiệp;

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo nhiều hình thức khác nhau: Tổ chức trò chơi, tham quan, hội thi, giao lưu, hoạt động tình nguyện, sinh hoạt tập thể, lao động công ích,(*Do giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách chủ động linh động dựa trên nội dung kiến thức cần đạt để xây dựng hình thức tổ chức phù hợp*)

- Tăng cường dạy lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục Quốc phòng- An ninh, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm, HĐNGLL trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, các trường nghề trên địa bàn.

2.3.5 Giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập

- Tiếp nhận tất cả HS khuyết tật hòa nhập theo nguyện vọng của PH và học sinh. Gồm 7 học sinh (Khối 4,5). Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể, rèn luyện kỹ năng thích ứng.

- Phối hợp PHHS trong việc giáo dục học sinh.

IV TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Có phụ lục kèm theo phụ lục IV.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể

2.1 Giáo dục sinh hoạt dưới cờ (Có phụ lục kèm theo phụ lục IV.2.1)

2.2. Hoạt động ngoại khóa

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 11	Tri ân thầy cô giáo	Giao lưu	Chiều 16/11/2021	- TPT Đội	CBGVNV và học sinh
Tháng 1+2	Mừng Đảng- Mừng Xuân	Đón tết cổ truyền	Ngày 22/1/2022	- PHT phụ trách HĐNK - TPT Đội	CBGVNV – HS ; Phụ huynh học sinh
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Văn nghệ - hội trại	Từ ngày 25,26,27/3/2022	- PHT phụ trách HĐNK - CLB Âm nhạc, MT, TDTT	CBGVNV và học sinh
Tháng 4	Ngày Hội đọc sách	Hội thi kể chuyện theo sách	Chiều 19/4/2022	- Các PHT - TPT Đội - GV phụ trách Thư viên ngoài trời.	CBGVNV và học sinh

2.3. Hoạt động các hội thi

Giáo viên chủ nhiệm giỏi; Giáo viên dạy giỏi.

Viết chữ đúng rèn chữ đẹp, Hội khỏe phù đồng

Học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường. (Điểm trường thôn)

Điểm trường thôn (Nlây) 01 lớp, thực hiện dạy học theo kế hoạch và chương trình.

Các hoạt động tập thể lớn tổ chức đưa học sinh về điểm trường trung tâm để các em có thể tham gia và giao lưu cùng bạn bè trong toàn trường.

Hoạt động dưới cờ do GVCN tổ chức tại lớp học và thực hiện đảm bảo các nội dung theo quy định.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình

Ngày khai giảng:

Ngày Tựu trường: thứ 2 ngày 6 tháng 9 năm 2021

Học kỳ I: Từ ngày 13/9/2021 đến trước ngày 29 /1/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 31/1/2022 đến trước ngày 11/ 6 /2022 (gồm 17 tuần thực học, 1 tuần nghỉ Tết Nguyên đán, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày tổng kết năm học: Từ ngày 15/6/2022

- Trong năm học có các ngày nghỉ lễ theo quy định: Tết Dương lịch T7 (Thứ 2 ngày 3.1 nghỉ bù); Giỗ tổ Hùng Vương vào ngày Chủ nhật (Thứ 2 ngày 11/4 nghỉ bù); ngày 30/4 và 1/5 T7, CN (Thứ 2, thứ 3 ngày 2,3/5 Nghỉ bù). Xây dựng kế hoạch dạy bù vào các ngày Thứ 7 tuần tiếp theo.

- Trong năm học sẽ có các ngày nghỉ do thiên tai. Xây dựng kế hoạch dạy bù vào các buổi chiều trong tuần. (nếu có)

4.1 Thời gian ra vào lớp trong ngày

Cấp Tiểu học		Cấp THCS	
Thời gian	Sáng	Thời gian	Sáng
Đầu giờ	6h 45 đến 7h 00	Đầu giờ	6h 45 đến 7h 00
Tiết 1	7h 00 đến 7h 35	Tiết 1	7h 00 đến 7h 45
Tiết 2	7h 40 đến 8h 15	Tiết 2	7h 50 đến 8h 35
Tiết 3	8h 20 đến 8h 55	Ra chơi	8h 35 đến 8h 50
Ra chơi	8h 55 đến 9h 15	Tiết 3	8h 50 đến 9h 35
Tiết 4	9h 15 đến 9h 50	Tiết 4	9h 40 đến 10h 25
Tiết 5	9h 55 đến 10h 30	Tiết 5	10h 30 đến 11h 15
	Chiều		Chiều
Tiết 1	13h30 đến 14h05	Tiết 1	13h 00 đến 13h 45
Tiết 2	14h10 đến 14h45	Tiết 2	13h 50 đến 14h 35
Ra chơi	14h45 đến 15h05	Ra chơi	14h 35 đến 14h 50
Tiết 3	15h5 đến 15h40	Tiết 3	14h 50 đến 15h 35
Tiết 4	15h45 đến 16h20	Tiết 4	15h 50 đến 16h 25
Tiết 5	15h45 đến 16h21	Tiết 5	16h 30 đến 17h15

Lưu ý: Các tiết dạy buổi chiều trái buổi bắt đầu từ tiết 2

4.2 Thời gian biểu các tiết học trong tuần (có phụ lục kèm theo phụ lục IV.4.2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Tham mưu các cấp (Phòng GD&ĐT Ba Tơ) xây dựng dãy phòng phục vụ học tập, cung cấp thiết bị dạy học khối 2,6 theo danh mục tối thiểu phục vụ dạy học theo chương trình phổ thông 2018.

Tổ chức sửa chữa thiết bị trong phòng học (điện, quạt, kệ sách, TV, ...) đáp ứng yêu cầu dạy học.

Xây dựng quy chế sử dụng thiết bị dạy học: Phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện có (Khối 1 và các khối lớp khác còn sử dụng được).

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

- Khuyến khích các lớp xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc ...phù hợp điều kiện thực tế của trường, lớp

2. Thực hiện công tác đội ngũ:

Tham mưu các cấp bổ sung giáo viên đảm bảo số lượng theo biên chế được giao.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

Phân công nhiệm vụ cho giáo viên và nhân viên dựa trên năng lực, sở trường nhằm phát huy hiệu quả công việc.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Triển khai quy chế chuyên môn đến toàn thể giáo viên ngay từ đầu năm học.

Đẩy mạnh việc giáo viên sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; dạy học tích hợp và sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức thảo luận cấp trường, tham gia cấp cụm trường về kỹ thuật dạy học theo tài liệu mới.

Mỗi Giáo viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức dạy học nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả các hoạt động của nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công các bộ phận

1.1. Đối với Hiệu Trưởng

- Ban hành các quyết định thành lập các ban, tổ chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch đến từng CB-GV-NV trong hội đồng sư phạm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kỳ nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường để phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Chú trọng vai trò của Bộ phận chuyên môn, tổ trưởng tổ chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng đầu tư kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm, tham quan thiên nhiên,...

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; Quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần (Tiểu học); Xây dựng các chỉ tiêu chất lượng giáo dục theo khối lớp, môn học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 6.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với TPT Đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với NV thư viện thiết bị

Quản lý và tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Gợi thiệu thiết bị, sách đến giáo viên và học sinh.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn,...

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

Phân công Phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của GV thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn

Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

3. Cập nhật thông tin, báo cáo

- Cập nhật kịp thời các số liệu, nội dung trên hệ thống Smas, đảm bảo độ chính xác và đúng thời gian quy định. Báo cáo trên CSDL ngành, hệ thống CBCCVC tỉnh.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của trên Website của trường.

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH. Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên

Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo theo quy định (*Định kỳ, đột xuất*), đảm bảo độ chính xác và đúng thời gian.

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản. (*Sổ điểm, Đánh giá học sinh, sổ chủ nhiệm, sổ kế hoạch chuyên môn, ...*) cập nhật trên hệ thống Smas xuất in lưu cuối năm học.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường Năm học 2021-2022 của Trường TH&THCS Ba Ngạc. Trên cơ sở đó các bộ phận, cá nhân xây dựng kế hoạch và thực hiện.

Nơi nhận

PGD&ĐT Ba Tư (B/C)

Các bộ phận, cá nhân

Lưu HS

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thúy Lệ